TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 12 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn An; nguyên là giáo viên.

Bà Nguyễn Thanh Thắm; nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Lê Viết Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 28/10/2019 đối với bị cáo:

1. Ksor B, *(Tên gọi khác: Lit, Nich)*; sinh ngày: 25/5/2002 tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Plei Hrai Dong I, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jrai; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Kpuih HN và bà Ksor H'H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, theo lệnh truy nã từ ngày 10/9/2019, tạm giam 11/9/2019 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

1. Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1972 và chị Lương Thị L, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn Tung Chrêch, xã Ia Dreng, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ksor B*: Ông Kpuih H N và bà Ksor H' Yin *(Cha, mẹ đẻ của bị cáo)*.

Nơi cư trú: Thôn Plei Hrai Dong I, thị trấn NH, huyện CP, Gia Lai. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Ksor B*: Ông Lưu Đình Q – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Nay Đức L – Đơn vị công tác: Phòng Tư pháp huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, khi đang đi chơi ở thôn Tung Chrêch, xã IĐ, huyện CP, tỉnh Gia Lai KPă T phát hiện thấy nhà của anh Lê Ngọc T khóa cửa, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. KPă T liền rủ Ksor B, Siu Y, Siu K và Rah Lan Tr trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý, rồi cùng nhau đi vòng ra phía sau nhà anh T. Lúc này, Rah Lan Tr đứng ở ngoài để cảnh giới, còn KPă T, Ksor B, Siu Y và Siu K trèo qua tường rào để vào trong thì có chó sủa nên B đã dùng một cây gậy gỗ đập chết con chó rồi vứt qua tường rào ra ngoài cho Tr. Vì sợ bị người dân phát hiện nên Tr đã bỏ đi. Tiếp đó, T và K mỗi người lấy một chiếc xẻng cạy phá cửa phía sau rồi T, K, Y và B đi vào trong nhà lục tìm đồ đạc. KPă T lấy được một chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu RADO *(Jubile Swiss)* màu đen bạc; một chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Dior màu đen vàng; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R821 màu đen, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J3 màu vàng cùng với số tiền 135.000 đồng; Siu K lấy được một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONY Xperia Z3 màu đen và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA3 màu đen. Sau đó, 04 đối tượng tiếp tục vác 02 bao tiêu hạt khô để trước hiên nhà khiêng vứt qua tường rào. Tuy nhiên, 01 bao tiêu hạt khô có trọng lượng 65kg bị rớt xuống hố phân heo ở vườn, còn 01 bao tiêu khô có trọng lượng 56kg thì các đối tượng mang đi bán cho chị Đỗ Thị H được số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, KPă T, Siu Y, Siu K và Ksor B gặp lại Rah Lan Tr ở nhà của Siu K rồi tất cả cùng nhau đi ăn uống, tiêu xài hết số tiền bán tiêu và số tiền 135.000 đồng mà T lấy được. KPă T và Siu K mỗi người có đưa cho Tr 01 điện thoại di động để cầm và sử dụng. Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA 3, khi đi đổ xăng tại nhà chị Lê Thị Mỹ P vì không có tiền nên các đối tượng đã đưa điện thoại cho chị Phẩm cầm cố.

Sau khi phát hiện cửa nhà phía sau bị cạy phá, anh Lê Ngọc T kiểm tra thấy bị mất tài sản nên đã trình báo Công an

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 30/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

Tổng cộng trị giá tài sản bị thiệt hại là**: 9.244.000**đ *(Chín triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)*.

Kpă T, Siu Y, Siu K và Rah Lan Tr đã bị khởi tố điều tra, truy tố và xét xử tại Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 11/9/2019 của TAND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Đối với Ksor B, trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định truy nã, hết thời hạn điều tra vẫn chưa bắt

được. Do đó, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và tạm đình chỉ điều tra bị can. Đến ngày 10/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh bắt được Ksor B đồng thời ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự.

*** Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:** Đã được giải quyết tại Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Kor B về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " *Trộm cắp tài sản*". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kor B với mức án từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Miễn xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Ksor B phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, văn hoá thấp, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp những chứng cứ, tài liệu thu thập được, kết quả xét xử tại Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 11/9/2019 của Toà án nhân dân huyện Chư Pưh có hiệu lực pháp luật,

cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Để có tiền tiêu xài phục vụ mục đích cá nhân nên ngày 11/3/2019, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, nên Ksor B đã cùng với KPă T, Siu Y, Siu K và Rah Lan Tr lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của gia đình anh Lê Ngọc T ở thôn Tung Chrêch, xã ID, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của gia đình anh T có trị giá là: 9.379.000 đồng *(Chín triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng)*. Hành vi của các bị cáo KPă T, Siu Yun, Siu K và Ksor B đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với Kpă T, Siu Y, Siu K đã bị Toà án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử và bị xử phạt tại Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 11/9/2019 có hiệu lực pháp luật nên miễn xét. Đối với Ksor B, quá trình điều tra đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, hết thời hạn điều tra vẫn chưa bắt được Ksor B nên đã tạm đình chỉ điều tra, ngày 10/9/2019 bắt được Ksor B đồng thời ra quyết định phục hồi điều tra. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của anh Lê Ngọc T, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo ý thức được rằng trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, tình hình tội phạm này có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, gây bất bình lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng. Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo B là đồng phạm với vai trò là người thực hành. Khi được Kpă Thới khởi xướng việc trộm cắp tài sản thì tích cực và đồng ý ngay; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, xử lý vụ án. Tuy nhiên, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 BLHS. Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên còn được hưởng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 90, Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình, quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cần thiết phải xử phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Xử phạt bị cáo Ksor B mức án nghiêm khắc hơn Siu K, Rah Lan Tr và nhẹ hơn Siu Y, Kpă T là hợp lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Ksor B là người chưa thành niên phạm tội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Ksor B phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ksor B phạm tội " *Trộm cắp tài sản*" .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90, Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor B 07 *(Bảy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 10/9/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung và vật chứng: Miễn xét

3. Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ksor B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Liêu